

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-TNMT

Tuy Phước, ngày tháng 3 năm 2024

V/v báo cáo tình hình thực hiện công
tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt
năm 2023 trên địa bàn huyện

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường Bình Định

Thực hiện Văn bản số 323/STNMT-CCBVMT ngày 26/01/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường Bình Định về việc báo cáo tình hình thực hiện công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt năm 2023 trên địa bàn quản lý. Qua rà soát nội dung văn bản, theo đề xuất của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Báo cáo số 23/BC-TNMT ngày 21/02/2024, Chủ tịch UBND huyện có ý kiến về tình hình thực hiện công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt năm 2023 trên địa bàn huyện như sau:

1. Về xây dựng và ban hành Phương án thu gom, vận chuyển xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn theo Thông báo số 405/TB-UBND ngày 19/10/2023 của UBND tỉnh về ý kiến kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh tại buổi làm việc với các đơn vị thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn các huyện, thị xã. UBND huyện đã ban hành Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Tuy Phước giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030 tại Quyết định số 4864/QĐ-UBND ngày 26/6/2023 và Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 06/02/2024 mở rộng địa bàn thu gom vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện năm 2024 – 2025 (Đính kèm theo văn bản).

2. Tình hình sử dụng, giao dự toán và giải ngân kinh phí ngân sách tỉnh năm 2023 theo Văn bản số 34/STC-QLNS ngày 05/01/2023 của Sở Tài chính về việc bố trí kinh phí thực hiện Đề án Quản lý chất thải rắn sinh hoạt tỉnh Bình Định năm 2023, cụ thể như sau:

S T T	Huyện, thị xã, thành phố	UBND cấp huyện, thị xã, thành phố giao dự toán cho các đơn vị để thực hiện công tác thu gom, vận chuyển, xử lý (triệu đồng), không bao gồm mua xe	Trong đó		Tổng kinh phí đã giải ngân cho đơn vị thu gom rác đến nay (triệu đồng)	Tỷ lệ giải ngân (%)	Kinh phí thu từ hộ gia đình, cơ sở sản xuất kinh doanh (triệu/tháng)	Kinh phí từ UBND cấp xã bổ sung thêm cho công tác quản lý chất thải (nếu có) (triệu đồng)	Ghi chú
			Kinh phí từ ngân sách tỉnh	Kinh phí bố trí từ ngân sách huyện					
		1=2+3	2	3	4	5=4\1*100	6		
1	UBND huyện Tuy Phước	13.934	6.600	7.334	13.508	96,94	907	767	
	Tổng	13.934	6.600	7.334	13.508	96,94	907	767	

3. Tình hình thu gom chất thải rắn sinh hoạt năm 2023:

Đối với khu vực đô thị (2 thị trấn và 2 xã):

- Khối lượng phát sinh: 33,900 tấn/ngày.
- Khối lượng thu gom trung bình cả năm 2023: 28,669 tấn/ngày.
- Tỷ lệ thu gom cả năm 2023: 84,65%.

Khu vực nông thôn (9 xã):

- Khối lượng phát sinh: 45,727 tấn/ngày.
- Khối lượng thu gom trung bình cả năm 2023: 35,670 tấn/ngày.
- Tỷ lệ thu gom cả năm 2023: 78,00%.

Trên đây là tình hình thực hiện công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt năm 2023 trên địa bàn huyện, đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện;
- Ban QLNS&VSMT huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- LĐVP;
- Lưu: VT, K₆.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Nam